

Chuyện Chiếc Xe Lăn

Nguyễn Phước Bảo Tiên



I.

Nhìn qua cửa kính từ bồn rửa tay, bệnh nhân đã được tiền mê. Nhân viên phòng mổ đang chuẩn bị dụng cụ. Tôi dùng vai bên phải đẩy cửa bước vào. Một cô y tá choàng áo cho tôi, rồi đeo găng tay. Luôn luôn là latex số bảy rưỡi. Anh nhân viên gây mê nhìn tôi, nhẹ nhàng nói qua khẩu trang: “Chờ ông”. Dưới ánh đèn sáng rực, tôi nhìn lại một lần cuối đầu gối bên phải của bệnh nhân. Cần phải cắt bỏ một phần ba dưới xương đùi và làm lại mỏm cụt. Sau đó, mới có thể lắp ráp chân giả vào được.

Không phải ca mổ cấp cứu nên anh em trong toán phẫu thuật có thể hỏi nhỏ nhau: “Sao để lâu vậy nhỉ.” Không có điều kiện. “Thế ban đầu bị cái gì.” Mìn nổ, bay mất hai cẳng chân, chuyển từ tiền phương về trong tình trạng shock. Bác sĩ lúc đó chỉ có thể tháo khớp gối cứu mạng. Không ngờ bệnh viện đóng cửa, để luôn cho đến nay. “Đau lắm nhỉ.” Ừ không hiểu sao bệnh nhân chịu đựng nổi. Periosteol, màng xương, là vùng chịu cảm giác đau nhiều nhất.

Chuẩn bị và sẵn sóc thì lâu nhưng ca mổ chỉ kéo dài khoảng 45 phút là xong. Tôi bước ra ngoài, viết hồ sơ bệnh án và thuốc men hậu phẫu. Xong thay áo bước xuống khu hồi sức.

Bên ngoài nắng đã lên rất cao.

II.

Bác Bảy đánh cộc cốc rượu xuống bàn, hít sâu một hơi thuốc lào. Nhà khói, rồi lên giọng:

“Mẹ kiếp! Ông là trung sĩ thủy quân lục chiến, lữ đoàn đóng ở Mỹ Chánh, bảo vệ phía bắc Huế. Đang chỉ huy tiểu đội đuổi theo một toán Sao Vàng thì mìn nổ. Nó hất tung ông lên tuốt trời xanh. Khói và cát bay mù mịt, thằng em chạy bên cạnh cũng lãnh đạn như thế. Xong chẳng biết gì nữa. Tỉnh dậy trong hầm bệnh viện dã chiến, nghe loáng thoáng các bác sĩ bảo nhau: ‘Bên trái cưa, bên phải tháo khớp. Chờ trực thăng đưa về sau.’ Rồi ông lại mê tiếp. Chẳng thấy đau đớn gì cả. Có lẽ mấy thằng em lụi morphine nhiều quá. Chỉ buồn ngủ. Người lả đi như con bún. Ngo ngoe không nổi một ngón tay!”

Đám thanh niên trong quán chăm chú lắng nghe. Đa số là thanh niên xung phong, đi vùng kinh tế mới. Buổi tối tụ tập, thấp đèn dầu ngồi lai rai với nhau. Có thằng hỏi tiếp:

- Rồi sao bác về đây?

- Hộ khẩu.

- Nghĩa là sao?

- Là hậu khổ. Thằng này ngu quá! Chính quyền bắt về địa phương cư trú. À, ông chưa kể xong, mà cứ cắt ngang hông. Còn rượu không. Rót!

Không khí vui hẳn lên, giữa đám đông nghèo cùng cực của vùng núi non heo hút. Mới tám giờ tối. Khí lạnh đã bao trùm cả vùng đồi hoang sơ Tiên Lãnh này. Ban ngày, họ lên rừng cắt dây mây, ôm lại thành từng bó; chiều đem về đếm lại cho hợp tác xã mây tre. Những người không lao động được thì chẻ, gọt, tước ra thành từng sợi nhỏ. Nhóm khác thì đan lại thành những cái quạt, cái đập bụi, ghế mây. Nghe nói nhà nước xuất cảng qua tận Liên Xô!

Bác Bảy cao hứng kể tiếp.

- Rồi chẳng có trục trặc gì ráo. Tối hai lăm tháng ba, ông được xe cứu thương chở về bệnh viện Mang Cá, Huế. Họ chuyền máu, thuốc men, nói vài hôm sẽ chuẩn bị mổ lại. Súng đạn vẫn nổ ầm ầm ngoài xa. Chiều hôm sau, mở mắt thấy cả khu bệnh xá vắng vẻ lạ thường. Nghe mấy ổng đã quyết định bỏ Huế. Ngồi dậy, choáng váng lảo. Một tay trung úy quân y. Bơ phờ. Có lẽ suốt cả tuần làm việc không ngủ. Cái tay này được lắm. Dễ thương hết sức. Ở lại với thương binh đến giờ phút chót. Cái giờ thứ 25 ấy, bọn bây chả hiểu gì đâu.

Rồi sao nữa- Bọn trẻ lao nhao hỏi:

- Tay bác sĩ bế ông lên chiếc xe lăn duy nhất còn lại, rồi đẩy vội ra ngoài sân. Cứ vài ba phút lại có tiếng hoả tiễn, đại bác bay lạc qua đầu. Không khí đầy mùi pháo, mùi thuốc súng, một y tá nhét ông lên xe dodge rồi cùng nhiều bệnh nhân khác chạy xuôi về Nam.

- Thế gia đình bác đâu?

- Tán loạn, biết đâu mà tìm, hỏi các cơ!

Làm tiếp một liều thuốc lào nữa, lim dim đôi mắt, ông chậm rãi kể:

- Mất hai ngày mới vượt qua đoạn đường trăm cây số. Đến được Đà Nẵng, gặp gia đình vài ngày thì cái thành phố này tiêu luôn. Thật là khỉ gió! Chưa đánh nhau đã tan hàng. Coi như ông gãy súng.

Rồi ông hề hà:

- Có chiếc xe lăn, đỡ lắm, ban ngày ông nấu cơm, lo việc nhà. Cho đến khi nhà nước bảo phải đi kinh tế mới lập nghiệp. Lưu lạc nơi này. Ấy, mới có chuyện kể các chú nghe.

III.

Bác Bảy đến tìm tôi một chiều mưa, quán cà phê nhỏ vàng vọt ánh đèn dầu vắng khách. Co ro và rút người vào trong tấm áo mưa, hai tay chầm chầm giữ xe đứng yên, chiếc xe lăn là tài sản cuối cùng ông có được sau cuộc chiến. Bác cúi húi moi ra một liều thuốc lá. Nhẹ nhàng để trong lòng bàn tay tôi và nói:

- Nhờ bác sĩ, mòm xương đùi đã hết đau. Từ từ sẽ kiếm cách đi chân giả hoặc đeo nặng gỗ. Có chút chuyện gia đình, cho phép được không?

Tôi mỉm cười, lấy điều thuốc châm lửa cho ông vui lòng. Gió chiều hôm ấy rất lạnh. Có những hạt mưa phùn bay lất phất qua hàng hiên. Miền Trung vào mùa đông thường mưa và lạnh kéo dài cả tháng.

- Giúp được gì, tôi sẽ gắng.

Ngần ngừ một lát, ông nói:

- Tôi cần tiền. Muốn bán cái xe lăn này.

Tôi cắn chặt điều thuốc, nó chọt như muốn rớt. Cái cảm giác tê rần trên môi và cay cay trong mí mắt. Nhìn thẳng vào mắt ông, đôi mắt vẫn sáng rực sức sống.

- Nhưng nó là đôi chân của bác.

Tôi bảo.

- Cả tuần rồi, sáng đi ra chợ Cồn, chiều về tay không. Chả có ma nào dám mua. Tôi biết bác sĩ có nhiều bệnh nhân trong thành phố. Có ai cần, xin giới thiệu giúp. Được không?

- Rồi sống làm sao khi không có nó?

- Tôi sẽ có cách. Tôi sẽ không chết, nhưng cả gia đình tôi chẳng sống được vì hết gạo. Bọn nhỏ ăn cháo cả tháng nay. Ngày một bữa. Đói rã người!

IV.

Nhớ lại có bệnh nhân người Hoa ở cuối phố. Vỡ mạch máu não. Liệt nửa người đã hơn mấy năm nay, chữa trị thế quái nào mà hồi phục được. Gia đình cần xe lăn. Một phần cho dễ dàng trong cuộc sống, một phần để đưa vào Sài Gòn, gặp phái đoàn phỏng vấn đi đoàn tụ nước ngoài. Cũng âu do duyên nghiệp. Thế là tôi cho địa chỉ bác Bảy để họ thương lượng nhau.

Gia đình người bán vui, có tiền mua gạo qua cơn bí cực. Người mua cũng vui. Chỉ có tôi và bác Bảy ngờ ngàng nhìn nhau. Không nói được gì. Lặng lẽ. Tôi chỉ cho bác cách đệm làm chân giả, chống nạng để tạm sống qua ngày. Chúa ơi, thời 1980, bác sĩ như chúng tôi làm việc chưa đủ sống, hẳn là giúp người khác.

Thời gian, cuộc sống cứ thế trôi đi. Tôi cũng ra đi, bỏ lại sau lưng tất cả, những mơ ước và hoài bão, muốn xây dựng một cái gì tốt đẹp hơn cho quê hương mình... Thế nhưng, cái mặc cảm để một chiến binh trên bước đường cùng. Tàn phế. Phải chịu đau khổ hơn. Đầy đọa hơn, làm tôi không ngủ yên. Nhiều đêm, trong giấc mộng, tôi vẫn thấy hình ảnh bác Bảy trở về. Không xe lăn, không nạng gỗ. Lê lết trong thành phố bởi thiếu hẳn đôi chân, giữa muôn ngàn người qua kẻ lại vô tình.

Năm 1996, tôi điện thoại cho Wheel For Humanity, một tổ chức vô vụ lợi ở Hollywood. Tôi bảo, muốn xin một xe lăn gửi về Việt Nam. Khi đến gặp họ, tôi thấy hàng chục người đang làm việc tình nguyện, không lương. Đây là một tổ chức chuyên đi xin, quyên góp, lượm lặt xe lăn cũ. Xong họ đem về chùi rửa, vô dầu mỡ, sửa sang lại rồi gửi đi khắp thế giới cho người khuyết tật.

- Bạn có kích thước, cân nặng của bệnh nhân không?

- Tôi nói bừa. Đàn ông, nặng trăm ba mươi pounds, cao năm feet năm.

Họ bảo OK, một tuần sau sẽ có, ông bạn có thể tự lo chi phí gửi về được chứ. Nhanh nhất là gửi bằng đường hàng không.

V.

Sau hơn hai mươi năm xa nhà, tôi đáp máy bay xuống phi trường Đà Nẵng. Thành phố thay đổi chóng mặt với những phố xá và nhà cao tầng. Trông bên ngoài, ai cũng có vẻ no ăn đủ ấm. Chiến tranh đã chấm dứt hơn ba mươi lăm năm rồi.

Tôi mua vé tàu lửa đi Huế. Tàu dừng lại ở Lăng Cô vài phút, tránh chuyển từ Bắc đi vào. Không khí ồn ào hẳn lên vì các em bé nhào lên, mời mua kẹo, mua quà. Trời rất nóng và ẩm ướt. Sân ga ngập trong mùi gió mặn mặn của biển. Xen lẫn trong âm thanh ầm ĩ ấy, vang vọng tiếng hát của vài người hành khách bên đường. Có người hát cải lương, có người hát nhạc tự chế. Cái bài hát ngày xưa tôi cho là sến - Xuân này con không về - bây giờ nghe cũng thấy hay hay. Có lẽ nó đi vào đúng tâm trạng mình những ngày xa xứ.

Tàu hú còi chuẩn bị chạy. Cửa sổ kính được kéo xuống, có người nào đó bật máy lạnh lên. Rồi tàu từ từ lăn bánh. Tôi vẫn nhìn hai bên vệ đường. Phía trước, tay phải, dưới bóng cây là một người đang đàn guitar, cái microphone nhỏ cột trên vai áo. Tiếng hát vang lên qua một loa thùng, trơ vơ, tróc vỏ dưới chân. Người đàn ông ấy ngồi trên chiếc xe lăn và cựa hai chân. Chỉ vài giây khi tàu lướt qua, tôi nhận ngay ra đó là ai. Tôi dí người chòm sát cửa sổ, la lớn nhiều lần: Bác Bảy, bác Bảy... Nhưng bác không nghe. Bác cũng không nhìn thấy tôi bên trong khung cửa đầy hành khách. Hình như không ai nhận ra ai, giữa cái âm thanh cuồng nộ trong cuộc sống, trên quê hương này.

Khi tôi mở được cánh cửa sổ. Con tàu đã vùn vụt lao đi trong buổi chiều tắt nắng. Hình ảnh Bác Bảy không còn đó nữa. Nhưng người thương binh ấy, không bao giờ bị quên lãng trong trái tim tôi.

Nguyễn Phước Bảo Tiên

Nguồn:<https://groups.google.com/d/msgid/vn-net/CAAqdPnWjXQae9MT-sy8DoUVQgBMzpzK7Exen6pDynoKLQBPJXg%40mail.gmail.com>.

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN
www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 11000 TÁC PHẨM